BỘ CÔNG THƯƠNG

**CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI**

HƯỚNG DẪN LẬP HỒ SƠ

**YÊU CẦU RÀ SOÁT BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ, CHỐNG TRỢ CẤP THEO ĐỀ NGHỊ CỦA BÊN LIÊN QUAN**

***Mẫu số: HS-CBPG-CTC/02/PVTM***

**MỤC LỤC**

[I. THÔNG TIN HƯỚNG DẪN CHUNG 2](#_Toc44064222)

[1. Cơ sở pháp lý và mục đích ban hành 2](#_Toc44064223)

[2. Hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp 2](#_Toc44064224)

[3. Các yêu cầu cơ bản đối với Hồ sơ 3](#_Toc44064225)

[4. Bổ sung Hồ sơ 3](#_Toc44064226)

[5. Thời hạn nộp Hồ sơ 3](#_Toc44064227)

[6. Bảo mật thông tin 3](#_Toc44064228)

[7. Thẩm định Hồ sơ 4](#_Toc44064229)

[8. Nơi tiếp nhận Hồ sơ 4](#_Toc44064230)

[II. HƯỚNG DẪN LẬP ĐƠN YÊU CẦU RÀ SOÁT BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ, CHỐNG TRỢ CẤP THEO ĐỀ NGHỊ CỦA BÊN LIÊN QUAN 5](#_Toc44064231)

[A. THÔNG TIN CHUNG 5](#_Toc44064232)

[B. TÌNH TRẠNG BÁN PHÁ GIÁ, ĐƯỢC TRỢ CẤP CỦA HÀNG HÓA NƯỚC NGOÀI NHẬP KHẨU VÀO VIỆT NAM 7](#_Toc44064235)

[C. THIỆT HẠI CỦA NGÀNH SẢN XUẤT TRONG NƯỚC 8](#_Toc44064236)

[D. CÁC TÀI LIỆU, THÔNG TIN LIÊN QUAN KHÁC 10](#_Toc44064237)

[E. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ 11](#_Toc44064238)

[III. CAM KẾT 12](#_Toc44064239)

#  I. THÔNG TIN HƯỚNG DẪN CHUNG

## 1. Cơ sở pháp lý và mục đích ban hành

Mẫu Hồ sơ này do Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Cơ quan điều tra) ban hành căn cứ nội dung được quy định tại:

- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

- Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

- Quyết định số 3752/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại.

Nhằm mục đích giúp tổ chức, cá nhân đại diện cho ngành sản xuất trong nước chuẩn bị Hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp theo đề nghị của bên liên quan (sau đây gọi tắt là Hồ sơ).

## 2. Hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp

Hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp theo đề nghị của bên liên quan bao gồm:

(i) Đơn yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp; và

(ii) Tài liệu, thông tin liên quan khác mà tổ chức, cá nhân yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp (sau đây gọi tắt là Bên yêu cầu) cho là cần thiết.

Hồ sơ được lập thành hai (02) phiên bản: phiên bản lưu hành hạn chế và phiên bản lưu hành công khai. Bản lưu hành công khai phải được nộp cùng lúc với bản lưu hành hạn chế. Bản lưu hành công khai phải có đủ thông tin chi tiết cần thiết để có thể hiểu được bản chất của thông tin trong bản lưu hành hạn chế. Nhằm hoàn thành Hồ sơ (bản lưu hành công khai), Bên yêu cầu nên thực hiện các bước sau:

* Sử dụng phần trả lời trong bản lưu hành hạn chế làm cơ sở, xác định tất cả các thông tin mà Bên yêu cầu cho là không mật và sao chép những thông tin này vào bản lưu hành công khai.
* Trong trường hơp ngoại lệ khi thông tin trong Hồ sơ không thể tóm tắt được thì Bên yêu cầu phải chỉ rõ lý do vì sao không thể tóm tắt được những thông tin đó.

*(Xem ví dụ về cách tóm tắt thông tin mật tại mục D của mẫu này).*

## 3. Các yêu cầu cơ bản đối với Hồ sơ

Hồ sơ cần được chuẩn bị một cách đầy đủ theo từng mục nêu tại Phần II của mẫu này. Bên yêu cầu phải bảo đảm tính chính xác, hợp lệ và hợp pháp của các thông tin và tài liệu được cung cấp trong Hồ sơ.

Phương pháp tính toán và nguồn thông tin, số liệu phải được chỉ rõ, kèm theo ghi chú về thời hiệu của thông tin, số liệu đó.

## 4. Bổ sung Hồ sơ

 Khi nhận được yêu cầu bổ sung Hồ sơ của Cơ quan điều tra, Bên yêu cầu phải bổ sung Hồ sơ trong thời hạn do Cơ quan điều tra quy định.

## 5. Thời hạn nộp Hồ sơ

 Trong thời hạn 60 ngày trước khi kết thúc 01 năm kể từ ngày có quyết định áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp chính thức hoặc quyết định mới nhất về kết quả rà soát biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp, các bên liên quan có thể nộp Hồ sơ yêu cầu rà soát, trừ trường hợp thời hạn nộp hồ sơ ít hơn 09 tháng tính đến thời hạn Bộ trưởng Bộ Công Thương phải quyết định có tiến hành rà soát cuối kỳ biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp hay không.

## 6. Bảo mật thông tin

 Cơ quan điều tra có trách nhiệm bảo mật thông tin được cung cấp theo quy định tại Điều 11 Nghị định 10.

 Các Bên liên quan đến vụ việc điều tra chống bán phá giá của Cơ quan điều tra theo quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương (sau đây gọi tắt là Bên liên quan) được phép tiếp cận thông tin về vụ việc chống bán phá giá của Cơ quan điều tra, trừ những thông tin được bảo mật theo quy định tại Điều 11 Nghị định 10. Việc tiếp cận những thông tin này chỉ cho mục đích bảo vệ quyền lợi của mình, không được sử dụng vào mục đích khác.

## 7. Thời hạn rà soát

Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày có Quyết định rà soát theo quy định tại khoản 1 Điều 82 và khoản 1 Điều 90 Luật Quản lý ngoại thương, Cơ quan điều tra sẽ kết thúc việc rà soát và trình Bộ trưởng Bộ Công Thương để đưa ra một trong các quyết định:

(i) Điều chỉnh hoặc không điều chỉnh việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp căn cứ kết quả rà soát;

(ii) Chấm dứt việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp trong trường hợp kết luận rà soát xác định biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp không còn cần thiết để khắc phục thiệt hại của ngành sản xuất trong nước hoặc ngành sản xuất trong nước không còn chịu thiệt hại nếu chấm dứt biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp.

## 8. Nơi tiếp nhận Hồ sơ

 Hồ sơ phải được lập thành ba (03) bản lưu hành công khai và ba (03) bản lưu hành hạn chế) và được nộp tại:

**VĂN PHÒNG CỤC - CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI**

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

Phòng 601, tòa nhà Bộ Công Thương, 25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (+84) 24 7303 7898

Fax: (+84) 24 7303 7897

Email: pvtm@moit.gov.vn

# II. HƯỚNG DẪN LẬP ĐƠN YÊU CẦU RÀ SOÁT BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ, CHỐNG TRỢ CẤP THEO ĐỀ NGHỊ CỦA BÊN LIÊN QUAN

## A. THÔNG TIN CHUNG

1. Bên yêu cầu rà soát biện pháp [chống bán phá giá]/[chống trợ cấp]

1.1. Bên yêu cầu phải là phải là một trong những đối tượng sau:

* Nhà sản xuất trong nước theo quy định tại khoản 2 Điều 79 và khoản 2 Điều 87 Luật Quản lý ngoại thương;
* Nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài có quyền nộp Hồ sơ đối với chính nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài đó;
* Nhà nhập khẩu hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ caapps;
* Chính phủ của nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài có quyền nộp Hồ sơ đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu nước đó.

1.2. Đề nghị cung cấp tên, địa chỉ thư tín, địa chỉ làm việc, số điện thoại, số fax (bao gồm cả mã quốc gia) và địa chỉ thư điện tử của Bên yêu cầu:

*Tên đầy đủ:*

*Tên viết tắt (nếu có):*

*Tên giao dịch bằng tiếng Anh (nếu có):*

*Địa chỉ:*

*Số điện thoại:*

*Fax:*

*E-mail:*

*Website:*

1.3. Điền tên, số điện thoại và vị trí công tác của người liên lạc:

*Tên:*

*Chức danh:*

*Số điện thoại liên lạc trực tiếp:*

*Số fax trực tiếp:*

*E-mail:*

1.4. Cung cấp sơ đồ về cơ cấu tổ chức của Công ty và chỉ rõ tỷ lệ vốn do các cá nhân và công ty khác nắm giữ, phải nêu cụ thể tất cả các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn của Công ty.

1.5. Công ty có chỉ định người tư vấn, đại diện pháp lý hoặc đại diện khác để hỗ trợ Công ty trong Hồ sơ và/hoặc trong quá trình điều tra? Nếu có, đề nghị gửi kèm theo bản sao thư ủy quyền và nêu rõ phạm vi, thời hạn ủy quyền. Ngoài ra, đề nghị Công ty cung cấp các thông tin về đại diện pháp lý như sau:

*Người liên hệ:*

*Địa chỉ:*

*Chức danh:*

*Số điện thoại liên lạc trực tiếp:*

*Số fax trực tiếp:*

*E-mail:*

*Tên công ty tư vấn/văn phòng luật (nếu có):*

2. Mục đích yêu cầu rà soát

Bên yêu cầu đề nghị tiến hành rà soát nêu cụ thể yêu cầu rà soát. Nội dung rà soát có thể bao gồm:

* Biên độ bán phá giá, mức trợ cấp của một, một số hoặc tất cả các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài;
* Cam kết loại trừ bán phá giá, trợ cấp của một, một số hoặc tất cả các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài có cam kết;
* Thiệt hại của ngành sản xuất trong nước và mối quan hệ nhân quả giữa việc bán phá giá, trợ cấp của các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài liên quan và thiệt hại của ngành sản xuất trong nước;
* Phạm vi áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp.

## B. TÌNH TRẠNG BÁN PHÁ GIÁ, ĐƯỢC TRỢ CẤP CỦA HÀNG HÓA NƯỚC NGOÀI NHẬP KHẨU VÀO VIỆT NAM

Mục B tập trung làm rõ sự thay đổi về tình trạng [bán phá giá]/[được trợ cấp] đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam trong giai đoạn từ khi áp thuế [chống bán phá giá]/[chống trợ cấp] đến trước khi Bên yêu cầu nộp Hồ sơ.

Cung cấp các bằng chứng về việc công ty không còn thực hiện hành vi bán phá giá/được trợ cấp:

- Giá xuất khẩu hàng hóa thuộc đối tượng điều tra sang Việt Nam.

- Giá bán hàng hóa tương tự tại thị trường nội địa.

Giá xuất khẩu và giá bán tại thị trường nội địa phải được thực hiện so sánh ở cùng cấp độ thương mại.

Đề nghị công ty cung cấp các bộ hồ sơ bán hàng, hóa đơn thương mại… và các tài liệu cần thiết khác để chứng minh cho các thông tin mà công ty cung cấp.

## C. THIỆT HẠI CỦA NGÀNH SẢN XUẤT TRONG NƯỚC

Để xác định bằng chứng về sự thay đổi trong thiệt hại đáng kể/đe dọa thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước gây ra bởi hàng hóa nhập khẩu [bán phá giá]/[được trợ cấp] vào Việt Nam và đệ trình các bằng chứng đó lên Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét ra quyết định rà soát, tùy theo tình hình thực tế, Bên yêu cầu cần cung cấp các thông tin sau đây. Trong trường hợp Bên yêu cầu không cung cấp đầy đủ các thông tin dưới đây, Bên yêu cầu cần nêu rõ lý do về việc không cung cấp được những số liệu/thông tin đó.

Bên yêu cầu có thể cung cấp thêm các thông tin khác mà Bên yêu cầu cho là cần thiết để đánh giá sự thay đổi trong thiệt hại đáng kể/đe dọa thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước gây ra bởi hàng hóa nhập khẩu [bán phá giá]/[được trợ cấp] vào Việt Nam.

***- Tình hình nhập khẩu hàng hoá***

Các thông tin, số liệu về tình hình nhập khẩu hàng hoá thuộc đối tượng áp dụng biện pháp [chống bán phá giá]/[chống trợ cấp] (khối lượng và trị giá) kể từ thời điểm áp thuế đến trước trước khi nộp Hồ sơ theo mẫu và 02 năm trước đó.

***- Thị phần của hàng hoá tương tự sản xuất trong nước và hàng hóa nhập khẩu***

Các thông tin so sánh về thị phần của hàng hoá tương tự sản xuất trong nước và hàng hóa nhập khẩu [bán phá giá]/[được trợ cấp] kể từ thời điểm áp thuế đến trước trước khi nộp Hồ sơ theo mẫu và 02 năm trước đó.

***- Tác động của việc nhập khẩu đối với giá hàng hoá trong nước***

Các thông tin về tác động của hàng hóa nhập khẩu đối với mức giá của hàng hóa sản xuất trong nước kể từ thời điểm áp thuế đến trước trước khi nộp Hồ sơ theo mẫu và 02 năm trước đó.

***- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành sản xuất trong nước***

Các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành sản xuất trong nước kể từ thời điểm áp thuế đến trước trước khi nộp Hồ sơ và 02 năm trước đó.

***- Đầu tư nâng cấp máy móc, hạ tầng nhà xưởng để đáp ứng nhu cầu trong nước***

Các thông tin về những thay đổi cơ bản về máy móc, hạ tầng nhà xưởng có liên quan tới những thay đổi về công suất và năng lực đáp ứng nhu cầu của thị trường Việt Nam kể từ thời điểm áp thuế đến trước khi nộp Hồ sơ và 02 năm trước đó của ngành sản xuất trong nước.

***- Thực trạng sử dụng lao động trong ngành sản xuất trong nước***

Số lao động (hoặc số lượng ước tính) tham gia vào việc sản xuất, quản lý và phân phối hàng hóa tương tự sản xuất trong nước thuộc đối tượng điều tra

***- Biến động hàng tồn kho***

Khối lượng và trị giá tồn kho của hàng hóa bị yêu cầu áp dụng biện pháp [chống bán phá giá]/[ chống trợ cấp] sản xuất trong nước.

## D. CÁC TÀI LIỆU, THÔNG TIN LIÊN QUAN KHÁC

Ngoài các thông tin trên đây, Bên yêu cầu có thể cung cấp thêm các tài liệu hoặc thông tin cần thiết khác để giúp Cơ quan điều tra giải quyết đúng đắn vụ việc.

*Lưu ý:* Tất cả các bên liên quan trong một cuộc điều tra, bao gồm: nhà xuất khẩu, nhập khẩu và các nhà sản xuất khác của Việt Nam có thể được phép tiếp cận Hồ sơ yêu cầu áp dụng biện pháp [chống bán phá giá]/[chống trợ cấp] (bản lưu hành công khai) để bảo vệ quyền lợi của họ.

Ví dụ về cách tóm tắt thông tin lưu hành hạn chế: Khi thông tin liên quan là con số của nhiều năm thì có thể sử dụng chỉ số so sánh thay thế.

Ví dụ về thông tin bảo mật:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **2002** | **2003** | **2004** |
| 20.000 VND | 30.000 VND | 40.000 VND |

Tóm tắt thông tin lưu hành công khai có thể như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **2002** | **2003** | **2004** |
| 100 | 150 | 200 |

Khi thông tin liên quan nằm trong phần lời văn thì có thể tóm tắt hoặc xóa tên của các bên thông qua việc chỉ ra chức năng của họ.

Ví dụ về thông tin bảo mật: “Công ty TNHH Thương mại A nói rằng giá của hàng hóa nhập khẩu là thấp hơn 20%”.

Bản tóm tắt lưu hành công khai có thể là: [Một khách hàng] nói rằng giá của hàng hóa nhập khẩu là thấp hơn 20%.

## E. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

Hãy nêu rõ các kết luận và chứng minh cho việc cần thiết phải tiến hành rà soát.

Bên yêu cầu cần kiến nghị Cơ quan điều tra tiến hành một cuộc rà soát biện pháp [chống bán phá giá]/[chống trợ cấp] áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu [bán phá giá]/[được trợ cấp]. Đồng thời, nêu rõ kiến nghị cụ thể về việc thay đổi biện pháp [chống bán phá giá]/[chống trợ cấp].

Đại diện hợp pháp của Bên yêu cầu (nếu có) cần phải ký và đóng dấu vào Công văn và gửi kèm theo Hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp [chống bán phá giá]/[chống trợ cấp] theo đề nghị của bên liên quan đến Cơ quan điều tra.

# III. CAM KẾT

*Chúng tôi đảm bảo rằng thông tin cung cấp trong Hồ sơ là chính xác, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính trung thực của những thông tin đã nêu.*

|  |  |
| --- | --- |
| \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Ngày | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Chữ ký của người có thẩm quyền |
|  | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Tên và chức danh của người có thẩm quyền (có hiệu lực) |